

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28- 04 - 2025
V/v “ Không công nhận vợ chồng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Đức Hưng

Ông: Nguyễn Văn Dương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lữ Thị Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2025 về việc không công nhận quan hệ vợ chồng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXX-ST ngày 24 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1975

HKTT: TDP T, phường H, thị xã N, Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Lê Thị H – Sinh năm: 1978

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã H, huyện T là TDP T, phường H, tx. N, tỉnh Thanh Hóa.

Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; Chị Lê Thị H có quyết định tuyên bố mất tích của TAND Thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn T trình bày như sau: Anh và chị H có tìm hiểu và có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997. Tuy nhiên giữa anh và chị H không có đăng ký kết hôn.

Trong quá trình chung sống với nhau thời gian đầu thì hạnh phúc nhưng càng về sau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp dẫn đến vợ

chồng không hạnh phúc. Đến ngày 20/8/2002, chị H đã tự ý bỏ đi từ thời gian trên cho đến nay. Trong thời gian chị H bỏ đi anh và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì. Anh đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị H mất tích. Ngày 27/02/2025, TAND Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bố chị Lê Thị H mất tích. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án tuyên bố anh và chị H không phải là vợ chồng.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung cháu Nguyễn Tuấn L – sinh ngày 22/02/1998 và cháu Nguyễn Thị N – sinh ngày 06/3/2000. Hiện các cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Lê Thị H đã có quyết định tuyên bố mất tích của TAND Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án không thể triệu tập đến phiên tòa để lấy lời khai được. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi cư trú cuối cùng của chị H nhưng đến ngày xét xử chị H không có mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 2 Điều 68 BLDS; khoản 8 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 BLTTDS; Căn cứ vào các Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H. Về con chung: Các cháu đã lớn và trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết; Về tài sản và công nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét. Buộc anh T phải nộp án phí dân sự về việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa anh và chị Lê Thị H là tranh chấp theo quy định tại khoản 8 Điều 28 BLTTDS. Do chị Lê Thị H bị tuyên bố mất tích nên Tòa án không tiến

hành hòa giải mà chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại đơn khởi kiện và biên bản ghi lời khai anh T trình bày vợ chồng anh chị có tổ chức đám cưới và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc, đến ngày 20/8/2002, chị Lê Thị H đã tự ý bỏ nhà đi, từ đó đến nay đã hơn hai mươi năm không trở về nhà, bản thân anh và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức. Ngày 27/02/2025, TAND Thị xã Nghi Sơn đã tuyên bố chị Lê Thị H mất tích. Nay anh T đề nghị Tòa án tuyên bố anh và chị H không có quan hệ vợ chồng.

Theo Công văn số 379 ngày 26 tháng 4 năm 2025, của UBND phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa cho biết, qua rà soát hồ sơ lưu trữ từ năm 2007 đến nay tại UBND phường H không có thông tin đăng ký kết hôn của ông Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thị H. Đối với thời gian từ năm 2007 trở về trước thì không có hồ sơ lưu.

Qua lời khai của anh T và công văn trả lời của UBND phường H, xác định không có các tài liệu chứng cứ chứng minh cho việc anh T và chị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T là phường H, thị xã N, Thanh Hóa vì vậy HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T.

[3] Về con chung: Anh T và chị H có hai con chung cháu Nguyễn Tuấn L – sinh ngày 22/02/1998 và cháu Nguyễn Thị N – sinh ngày 06/3/2000. Hiện các cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.
nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào ; Khoản 2 Điều 68 BLDS; khoản 8 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS ; Căn cứ vào các Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn T

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Anh T và chị H có hai con chung cháu Nguyễn Tuấn L – sinh ngày 22/02/1998 và cháu Nguyễn Thị N – sinh ngày 06/3/2000. Hiện các cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động anh không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

3. Về tài sản và công nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005989, ngày 17 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh N1 đã thi hành xong phần án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự. Các đương sự được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND phường Hải Thanh, TX.
Nghi Sơn, Thanh Hóa.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Cúc